**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN BỐ TRẠCH**
**TỈNH QUẢNG BÌNH**
Bản án số: 09 /2019/HS-ST
Ngày: 27/02/2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Phúc Nam.
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Xuân Cường
2. Ông Nguyễn Văn Cao

***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà:*** Ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch - tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

**Phạm Ngọc H**, tên gọi khác: Tèo Nuôi; sinh ngày 15/5/1998 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình. Trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1976; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 06/12/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995.
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- *Nguyên đơn dân sự:* Ông Võ Xuân H, sinh năm 1940; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân cửa hàng xăng dầu Xuân H; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Thế H, sinh năm: 1987; Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/8/2018, Phạm Ngọc H đi nhờ xe một người không quen biết từ cầu Lý Hòa đến xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch với

mục đích tìm xem nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn T ở thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình nhìn thấy 01 xe môtô hiệu Yamaha Excitier 135, màu xanh trắng, BKS 73F1 - 194.33 của DNTN cửa hàng xăng dầu Xuân H giao cho anh T là nhân viên doanh nghiệp sử dụng đang để ở sân, chìa khóa cắm ở ổ khóa xe. H quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, H dắt xe ra đường nổ máy, rồi điều khiển xe chạy ra đường QL1A đến hiệu cầm đồ anh Phạm Thế H cắm xe cho anh H lấy 8.000.000đ tiêu xài cá nhân. Sáng ngày 22/8/2018, nghi ngờ xe do H trộm cắp nên anh H trình báo và giao nộp Cơ quan điều tra. Kết luận định giá tài sản số 50/KL - HĐĐGTS ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận xe môtô hiệu Yamaha Excitier 135, BKS 73F1 - 194.33 trị giá 28.200.000đ (Hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSBT ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố Phạm Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị xử phạt Phạm Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho anh H, anh T đã nhận lại xe. Anh H và anh T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 xe môtô hiệu Yamaha Excitier 135, BKS 73F1 - 194.33 đã trả lại cho nguyên đơn dân sự DNTN xăng dầu Xuân H. Thu giữ số tiền 2.500.000 đồng tại H, cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh H do đó Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn dân sự, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với trình bày của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/8/2018, Phạm Ngọc H đã lén lút vào sân nhà anh Nguyễn Văn T tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B lấy trộm 01 chiếc xe môtô hiệu Yamaha Excitier 135, BKS 73F1 - 194.33 của DNTN xăng dầu Xuân H có trị giá 28.200.000 đồng. Nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra thấy rằng: Phạm Ngọc H là người có nhận thức lẻ ra phải biết tôn trọng và bảo vệ tài sản của người khác, nhưng chỉ vì hám lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Xuân H, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống, công việc của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân do đó cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Ngọc H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cần giao bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo là đủ tác dụng răn đe bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi hoàn cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thế H số tiền 8.000.000 đồng, người bị hại đã nhận lại tài sản. Anh H, anh T và ông H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe môtô hiệu Yamaha Excitier 135, BKS 73F1 - 194.33 đã trả lại cho DNTN xăng dầu Xuân H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Đối với anh Phạm Thế H là người cho Hải cầm xe nhưng khi cầm cố chiếc xe anh Hùng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là có cơ sở.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt Phạm Ngọc H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2019).

Giao bị cáo Phạm Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo Phạm Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

**Nguyễn Phúc Nam**

**Nơi nhận:**
- TA tỉnh QB.
- VKSND Quảng Bình
- VKS huyện Bố Trạch.
- CA Bố Trạch
- THA huyện Bố Trạch.
- Lưu HS, lưu TA.
- THA phạt tù
- Bị cáo; Người bị hại
- Sở tư pháp Quảng Bình.
- UBND xã Hải Trạch.